

Số: **224** /KH-UBND

Tiền Giang, ngày **16** tháng **7** năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030, với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên cơ sở áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, góp phần nâng tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2021 - 2025:

- Tổ chức khoảng 10 lớp đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, công cụ cải tiến năng suất chất lượng.

- Hỗ trợ ít nhất 20 doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa, thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh.

- Hỗ trợ trên 30 doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia và được trao tặng Giải thưởng Chất lượng Quốc gia.

b) Giai đoạn 2026 - 2030:

Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 - 2030 phải tăng ít nhất 10% so với giai đoạn 2021 - 2025 ở tất cả các nội dung.

II. ĐỐI TƯỢNG

Đối tượng tham gia thực hiện: cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch;

Đối tượng hỗ trợ: các doanh nghiệp sản xuất, sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất sản phẩm, hàng hóa công nghiệp, nông nghiệp chủ lực của tỉnh, các sản phẩm OCOP và tham gia chuỗi giá trị; ưu tiên doanh nghiệp vừa và nhỏ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy hoạt động nâng cao năng suất chất lượng

- Nghiên cứu, đề xuất ban hành cơ chế, chính sách, trong đó có cơ chế tài chính hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Nghiên cứu, triển khai ứng dụng các giải pháp năng suất xanh và phát triển cộng đồng.

- Tranh thủ các nguồn lực, chương trình của các bộ, ngành Trung ương hỗ trợ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng.

2. Thông tin, truyền thông về năng suất chất lượng

- Phổ biến kiến thức về hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, các kinh nghiệm điển hình cải tiến năng suất ở doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thông qua các hội nghị, hội thảo, trang thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, phát triển cơ sở dữ liệu chuẩn đối sánh và thực hành tốt về năng suất để phục vụ doanh nghiệp và các cơ sở dữ liệu liên quan khác.

- Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Giải thưởng chất lượng quốc gia.

3. Đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động.

- Tổ chức, phối hợp đào tạo đội ngũ chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn quy định.

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và các cơ quan có liên quan hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các khóa đào tạo trong khuôn khổ các Chương trình đào tạo hàng năm.

4. Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh

- Hỗ trợ các doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ nâng cao năng suất và chất lượng cơ bản, đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng đặc thù cho ngành, lĩnh vực, tiêu chuẩn về các hệ thống quản lý mới được công bố.

- Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (G.A.P), thực hành sản xuất nông nghiệp hữu cơ, năng suất xanh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp chứng nhận sản phẩm, hàng hóa, chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp và chứng nhận hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia, tiêu chuẩn quốc tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm dự toán chi nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ ngân sách tỉnh giao hằng năm và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Hàng năm, căn cứ vào nội dung Kế hoạch được phê duyệt, Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổng hợp dự toán kinh phí của các đơn vị gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch, lồng ghép với các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình quốc gia, chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác nhằm nâng cao năng suất chất lượng của các sản phẩm, hàng hóa chủ lực của tỉnh. Tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch gửi Sở Tài chính thẩm định theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy nâng cao năng suất chất lượng; xây dựng các mô hình

điểm về năng suất chất lượng; tổ chức các hoạt động đào tạo về năng suất chất lượng; thực hiện các hoạt động tuyên truyền trong lĩnh vực năng suất chất lượng; triển khai các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch theo nhiệm vụ, chức năng quản lý nhà nước được giao.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và triển khai các nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới vào hoạt động nâng cao năng suất chất lượng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua khen thưởng) và các cơ quan có liên quan tổ chức các hoạt động tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động nâng cao năng suất chất lượng, Giải thưởng chất lượng quốc gia theo đúng quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong phạm vi thẩm quyền, chức năng quản lý nhà nước được giao.

- Định kỳ, trước ngày 30 tháng 11 hàng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu, gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán kinh phí và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ để thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu và điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp, chủ trì đề xuất và phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng và phê duyệt các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch trong phạm vi quản lý nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật liên quan.

4. Các doanh nghiệp; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh; Hội, Chi hội doanh nghiệp các huyện; Chi hội nữ doanh nhân tỉnh

Trên nhu cầu thực tế của đơn vị, phối hợp với các sở, ban, ngành để được hỗ trợ, tham gia thực hiện nội dung của Kế hoạch; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch đến các doanh nghiệp liên quan để tham gia thực hiện.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. *Phu*

Nơi nhận:

- Bộ KH&CN;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CVP và các PCVP;
- Lưu: VT, P.KT.

5 14

KT. CHỦ TỊCH *Buc*
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Dũng

PHỤ LỤC

Kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030

(Kèm theo Quyết định 224/QĐ-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh Tiền Giang)

STT	Nội dung	Thời gian	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1.	Tuyên truyền, giới thiệu nội dung của Kế hoạch và các văn bản liên quan.	Quý III/2021	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.
2.	Nghiên cứu, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.	Từ năm 2021	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan.
3.	Tổ chức đào tạo, tập huấn về năng suất chất lượng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp và người lao động; Tổ chức, phối hợp đào tạo đội ngũ chuyên gia năng suất chất lượng.	Hàng năm	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Đơn vị tư vấn đào tạo và doanh nghiệp.
4.	Hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh.	Hàng năm	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Đơn vị tư vấn đào tạo và doanh nghiệp.
5.	Triển khai các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giải pháp	Hàng năm	Sở KH&CN	Các sở, ban, ngành; UBND các



	<p>khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất chất lượng trên cơ sở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng các giải pháp về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa. - Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số để thiết lập, tối ưu hóa, hiện đại hóa hệ thống quản trị doanh nghiệp; áp dụng tiêu chuẩn, công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh. 			<p>huyện, thị xã, thành phố.</p>
6.	<p>Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.</p>	<p>Năm 2025, 2030 hoặc đột xuất</p>	<p>Sở KH&CN</p>	<p>Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Đơn vị tư vấn đào tạo và doanh nghiệp.</p>